

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49/2014/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2014

THÔNG TƯ

Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật xác định đường địa giới hành chính, cắm mốc địa giới và lập hồ sơ địa giới hành chính các cấp

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 12/2002/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2002 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Nghị định số 119/CP ngày 16 tháng 9 năm 1994 của Chính phủ ban hành quy định về việc quản lý, sử dụng hồ sơ địa giới, bản đồ địa giới và mốc địa giới hành chính các cấp;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư Định mức kinh tế - kỹ thuật xác định đường địa giới hành chính, cắm mốc địa giới hành chính và lập hồ sơ địa giới hành chính các cấp.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Định mức kinh tế - kỹ thuật xác định đường địa giới hành chính, cắm mốc địa giới và lập hồ sơ địa giới hành chính các cấp.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 và thay thế Thông tư số 03/2009/TT-BTNMT ngày 23 tháng 3 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Định mức kinh tế - kỹ thuật phân định địa giới hành chính và lập hồ sơ địa giới hành chính các cấp.

Điều 3. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Thông tư này.

Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam có trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện Thông tư này tại địa phương.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Linh Ngọc

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT
XÁC ĐỊNH ĐƯỜNG ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH, CẮM MỐC ĐỊA GIỚI
VÀ LẬP HỒ SƠ ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH CÁC CẤP
(Ban hành kèm theo Thông tư số 49/2014/TT-BTNMT ngày 22 tháng 8 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Phần I
QUY ĐỊNH CHUNG

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật xác định đường địa giới hành chính, cắm mốc địa giới và lập hồ sơ địa giới hành chính các cấp áp dụng cho các công việc sau:

- 1.1. Công tác chuẩn bị.
- 1.2. Xác định đường địa giới hành chính, vị trí cắm mốc địa giới hành chính và các điểm đặc trưng; lập bản đồ địa giới hành chính gốc thực địa.
- 1.3. Lập bản mô tả đường địa giới hành chính các cấp.
- 1.4. Cắm mốc địa giới hành chính.
- 1.5. Thành lập bản đồ địa giới hành chính các cấp.
- 1.6. Lập hồ sơ địa giới hành chính các cấp.
- 1.7. Chính lý, bổ sung hồ sơ địa giới hành chính đối với các đơn vị hành chính có sự điều chỉnh.

2. Định mức kinh tế - kỹ thuật này được áp dụng để tính đơn giá sản phẩm xác định đường địa giới hành chính, cắm mốc địa giới và lập hồ sơ địa giới hành chính xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã), huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là cấp huyện), tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh).

3. Định mức kinh tế - kỹ thuật bao gồm các định mức thành phần sau:

3.1. Định mức lao động công nghệ: định mức lao động công nghệ (sau đây gọi tắt là định mức lao động) là thời gian lao động trực tiếp cần thiết để sản xuất ra một sản phẩm.

Nội dung của định mức lao động bao gồm:

3.1.1. Nội dung công việc: liệt kê các thao tác cơ bản, thao tác chính để thực hiện bước công việc;

3.1.2. Phân loại khó khăn: nêu các yếu tố cơ bản gây ảnh hưởng đến việc thực hiện bước công việc làm căn cứ để phân loại khó khăn;

3.1.3. Định biên: xác định số lượng lao động cần thiết để thực hiện bước công việc và cấp bậc kỹ thuật công việc;

3.1.4. Định mức: quy định thời gian lao động trực tiếp sản xuất một sản phẩm; đơn vị tính là công cá nhân hoặc công nhóm/đơn vị sản phẩm.

- Ngày công (ca) tính bằng 8 giờ làm việc.

- Các mức ngoại nghiệp thể hiện dưới dạng phân số, trong đó:

- + Tử số là mức lao động kỹ thuật (tính theo công nhóm, công cá nhân);

- + Mẫu số là mức lao động phổ thông (tính theo công cá nhân). Lao động phổ thông là người lao động được thuê mướn để thực hiện các công việc giản đơn như vận chuyển các thiết bị kèm theo máy chính, vật liệu, liên hệ, dẫn đường, bảo vệ, phục vụ đo ngắm, đào bới mố, rửa vật liệu.

- Mức lao động kỹ thuật khi phải ngừng nghỉ việc do thời tiết của lao động kỹ thuật ngoại nghiệp được tính theo hệ số là 0,25, gồm các công việc sau:

- + Xác định đường địa giới hành chính, vị trí cắm mốc địa giới hành chính và các điểm đặc trưng;

- + Lập bản mô tả đường địa giới hành chính cấp xã;

- + Cắm mốc địa giới hành chính: đục mố, chôn mố và vẽ sơ đồ vị trí mố; tiếp điểm; đo ngắm.

3.2. Định mức vật tư và thiết bị

- Định mức vật tư và thiết bị bao gồm định mức sử dụng vật liệu và định mức sử dụng dụng cụ (công cụ, dụng cụ), thiết bị (máy mố).

- + Định mức sử dụng vật liệu: là số lượng vật liệu cần thiết để sản xuất ra một sản phẩm;

- + Định mức sử dụng dụng cụ, thiết bị: là số ca người lao động trực tiếp sử dụng dụng cụ, thiết bị cần thiết để sản xuất ra một sản phẩm.

- Thời hạn sử dụng dụng cụ, thiết bị: là thời gian dự kiến sử dụng dụng cụ, thiết bị vào hoạt động sản xuất trong điều kiện bình thường, phù hợp với các thông số kinh tế - kỹ thuật của dụng cụ, thiết bị.

- + Thời hạn sử dụng dụng cụ: xác định bằng phương pháp thống kê; đơn vị tính là tháng;

- + Thời hạn sử dụng thiết bị: theo quy định tại các thông tư liên tịch hướng dẫn lập dự toán giữa Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Mức cho các dụng cụ nhỏ, phụ được tính bằng 5% mức dụng cụ trong bảng định mức dụng cụ.

- Mức vật liệu nhỏ và hao hụt được tính bằng 8% mức vật liệu trong bảng định mức vật liệu.

4. Quy định các chữ viết tắt trong định mức kinh tế - kỹ thuật:

Nội dung viết tắt	Viết tắt
Địa giới hành chính	ĐGHC
Bảo hộ lao động	BHLĐ
Khó khăn 1, khó khăn 2, khó khăn 3	KK1, KK2, KK3
Kỹ sư bậc 2, kỹ sư bậc 5	KS2, KS5
Kiểm tra nghiệm thu	KTNT
Kỹ thuật viên bậc 4, kỹ thuật viên bậc 6	KTV4, KTV6
Kinh tế - Kỹ thuật	KT-KT
Lái xe bậc 3	LX3
Máy thu tín hiệu của hệ thống định vị vệ tinh GPS (Global Possioning System)	Máy GPS
Máy toàn đạc điện tử	Máy TĐĐT
Công suất	C.suất

Phần II ĐỊNH MỨC LAO ĐỘNG

1. Nội dung công việc

1.1. Công tác chuẩn bị

- Thu thập, nghiên cứu, phân tích, đánh giá tài liệu;
- Chuẩn bị vật tư, thiết bị.

1.2. Xác định đường ĐGHC, vị trí cắm mốc ĐGHC và các điểm đặc trưng; lập bản đồ ĐGHC gốc thực địa

1.2.1. Chuyển vẽ đường ĐGHC lên bản đồ nền

- Chuyển vẽ đường ĐGHC;
- Thiết kế sơ bộ vị trí cắm mốc và các điểm đặc trưng.

1.2.2. Xác định đường ĐGHC, vị trí cắm mốc ĐGHC và các điểm đặc trưng

- Đo đạc, xác định đường ĐGHC ở thực địa và đo vẽ bổ sung nội dung bản đồ ĐGHC phạm vi 2cm về mỗi bên đường ĐGHC;
- Xác định vị trí cắm mốc trên thực địa;
- Xác định vị trí điểm đặc trưng trên thực địa;
- Lập sơ đồ thuyết minh cho khu vực đô thị, dân cư đông đúc.